

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay **Bài tập trắc nghiệm Sử 6 Bài 20: Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế (tiếp theo) (có đáp án)** được biên soạn bởi đội ngũ chuyên gia đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Bộ 15 trắc nghiệm Sử Bài 20 lớp 6: Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế (tiếp theo)

Câu 1: Mục đích toàn diện nhất mà chính quyền đô hộ mở trường học dạy chữ Hán ở nước ta là:

- A. Tạo ra lớp người phục vụ cho sự thống trị của người Hán.
- B. Tuyên truyền tôn giáo, luật lệ, phong tục, tập quán của người Hán.
- C. Bắt dân ta học, nói chữ Hán quên đi tiếng mẹ đẻ của mình.
- D. Đồng hoá dân tộc ta.

Câu 2: Những tôn giáo đã được du nhập vào nước ta thời kì này đó là:

- A. Nho giáo, Đạo giáo, Phật giáo.
- B. Nho giáo, Hồi giáo, Phật giáo.
- C. Nho giáo, Ki tô giáo, Phật giáo.
- D. Nho giáo, Thiên chúa giáo, Đạo giáo.

Câu 3: Giữa thế kỉ III, ở quận Cửu Chân đã nổi lên cuộc khởi nghĩa lớn của

- A. Hai Bà Trưng
- B. Bà Triệu
- C. Mai Hắc Đế
- D. Lí Bí

Câu 4: Khi bị phong kiến phương Bắc đô hộ, xã hội Âu Lạc bị phân hoá thành các tầng lớp:

- A. Vua, quý tộc, nông dân công xã, nô lệ.
- B. Vua, quý tộc, nông dân công xã, nô tì.
- C. Quan lại đô hộ, hào trưởng Việt, địa chủ Hán, nông dân công xã, nông dân lệ thuộc, nô tì.
- D. Quan lại đô hộ, quý tộc, hào trưởng, nông dân công xã, nông dân lệ thuộc, nô tì.

Câu 5: Khi khởi nghĩa thất bại, không chịu khuất phục kẻ thù, Bà Triệu (Triệu Thị Trinh) đã anh dũng tử tiết tại:

- A. Sông Hát (Hát Môn, Hà Nội).
- B. Núi Đụn (Thanh Oai, Hà Nội).
- C. Núi Tùng (Hậu Lộc, Thanh Hóa).
- D. Núi Nưa (Hậu Lộc, Thanh Hóa).

Câu 6: Để đàn áp cuộc khởi nghĩa của Bà Triệu, nhà Ngô đã cử Lục Dận đem

- A. 5000 quân
- B. 6000 quân
- C. 7000 quân
- D. 8000 quân

Câu 7: Bộ phận giàu có chỉ là số ít, gọi chung là quý tộc bao gồm:

- A. Hào trưởng Việt.
- B. Lạc tướng, Bồ chính.
- C. Quan lại đô hộ.
- D. Hào trưởng Việt, địa chủ Hán.

Câu 8: Lí do để giai cấp thống trị chọn Nho giáo làm quốc giáo là

- A. Nho giáo được ra đời từ sớm.
- B. Theo Nho giáo, mọi người phải coi vua là « Thiên tử » và có quyền quyết định tất cả.
- C. Nho giáo do Khổng tử sáng lập ra.
- D. Nho giáo khuyên con người làm nhiều việc thiện.

Câu 9: Hai câu thơ sau đây nói về gì?

“Hoàng qua đường hồ dị

Đổi diện Bà Vương nan”

(Múa ngang ngọn giáo dễ chống hô

Đôi mặt vua Bà thì thực khó)

A. Hai Bà Trưng.

D. Bà Lê Chân.

C. Bà Triệu.

D. Bà Thánh Thiên.

Câu 10: Bộ phận đông đảo nhất trong xã hội nước ta từ thế kỉ I - VI là thành viên các công xã, bao gồm:

A. Nông dân lệ thuộc, nô lệ.

B. Nông dân công xã, nô tì.

C. Nông dân công xã, nông dân lệ thuộc.

D. Nông dân và thương nhân.

Câu 11: Phật giáo ra đời ở:

A. Trung Quốc.

B. Thái Lan.

C. Ấn Độ.

D. Cả ba quốc gia trên.

Câu 12: Đạo giáo do ai sáng lập?

A. Lão Tử

B. Trang Tử

C. Khổng Tử

D. Hàn Mặc Tử

Câu 13: Tuy phải sống dưới chế độ thống trị hà khắc của nhà Ngô, nhưng nhân dân ta ở các làng, xã vẫn giữ được phong tục cổ truyền của mình đó là:

A. Xăm mình, nhuộm răng, ăn trầu, làm bánh chưng, bánh dày...

- B. Đàn ông mặc khố, đàn bà mặc váy.
- C. Xăm mình, phụ nữ mặc yếm, váy, đi guốc ngà.
- D. Xăm mình, ăn trà, cà răng cặng tai.

Câu 14: Đây là tầng lớp làm ra của cải vật chất cho xã hội, họ phải nộp một phần thu hoạch, làm tạp dịch cho các gia đình quý tộc... họ là:

- A. Nông dân và thợ thủ công.
- B. Nô tì và nông dân lệ thuộc.
- C. Nông dân công xã và nông dân lệ thuộc.
- D. Nô tì và thợ thủ công.

Câu 15: Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu bùng nổ năm

- A. 238
- B. 248
- C. 258
- D. 268

Đáp án bộ 15 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 6 Bài 20: Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế (tiếp theo)

Câu 1: D

Câu 2: A

Câu 3: B

Câu 4: C

Câu 5: C

Câu 6: B

Câu 7: D

Câu 8: B

Câu 9: C

Câu 10: C

Câu 11: C

Câu 12: A

Câu 13: A

Câu 14: C

Câu 15: B

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Đáp án bộ 15 Bài tập trắc nghiệm Sử 6 Bài 20: Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế (tiếp theo) (có đáp án)** file PDF hoàn toàn miễn phí.